



Name:

Class: 3E

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (21 - 25/03/2022)

| Thời gian | Nội dung học: Unit 7 – Grammar 2 (trang 112) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|------------------|---|----------------------|--|-----------------|-------------|-------------|----------------|------------------|----------------------|----------------|------------------|----------------------|-----------|-------------|-----------------|----------------|------------------|----------------------|-----------|-------------|-----------------|--------------|----------------|--------------------|-------------|---------------|-------------------|--------------|----------------|--------------------|
| Thứ 2 (21/03) | <p>1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)</p> <p>Con mở “Track 1” để nghe bài.</p> <table border="1"><thead><tr><th>long adjectives</th><th>comparative</th><th>superlative</th></tr></thead><tbody><tr><td>1) intelligent</td><td>more intelligent</td><td>the most intelligent</td></tr><tr><td>2) traditional</td><td>more traditional</td><td>the most traditional</td></tr><tr><td>3) famous</td><td>more famous</td><td>the most famous</td></tr><tr><td>4) interesting</td><td>more interesting</td><td>the most interesting</td></tr><tr><td>5) modern</td><td>more modern</td><td>the most modern</td></tr><tr><td>6) expensive</td><td>more expensive</td><td>the most expensive</td></tr><tr><td>7) colorful</td><td>more colorful</td><td>the most colorful</td></tr><tr><td>8) difficult</td><td>more difficult</td><td>the most difficult</td></tr></tbody></table> <p>2) Con làm phiếu số 1 trên Liveworksheets. https://www.liveworksheets.com/workbooks/</p> | | | long adjectives | comparative | superlative | 1) intelligent | more intelligent | the most intelligent | 2) traditional | more traditional | the most traditional | 3) famous | more famous | the most famous | 4) interesting | more interesting | the most interesting | 5) modern | more modern | the most modern | 6) expensive | more expensive | the most expensive | 7) colorful | more colorful | the most colorful | 8) difficult | more difficult | the most difficult |
| long adjectives | comparative | superlative | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1) intelligent | more intelligent | the most intelligent | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2) traditional | more traditional | the most traditional | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3) famous | more famous | the most famous | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4) interesting | more interesting | the most interesting | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5) modern | more modern | the most modern | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6) expensive | more expensive | the most expensive | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7) colorful | more colorful | the most colorful | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8) difficult | more difficult | the most difficult | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3
(22/03)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 1” để nghe bài.

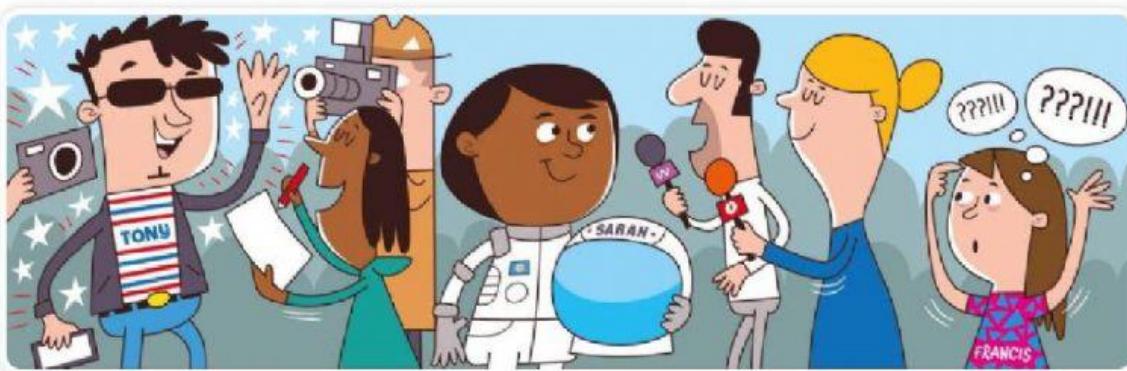
| long adjectives | comparative | superlative |
|-----------------|------------------|----------------------|
| 1) intelligent | more intelligent | the most intelligent |
| 2) traditional | more traditional | the most traditional |
| 3) famous | more famous | the most famous |
| 4) interesting | more interesting | the most interesting |
| 5) modern | more modern | the most modern |
| 6) expensive | more expensive | the most expensive |
| 7) colorful | more colorful | the most colorful |
| 8) difficult | more difficult | the most difficult |

2) Con làm phiếu số 2+3 trên Liveworksheets. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

3) Con chuẩn bị bài nói theo hướng dẫn của cô Chuyên gia trên Teams – kênh Tiếng Anh.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 2” để nghe bài.



Thứ 4
(23/03)

a) Sarah is **more famous** than Francis,

but Tony is **the most famous** person.

b) Francis is **shorter** than Tony and Sarah.

In fact, she's the **shortest** there.

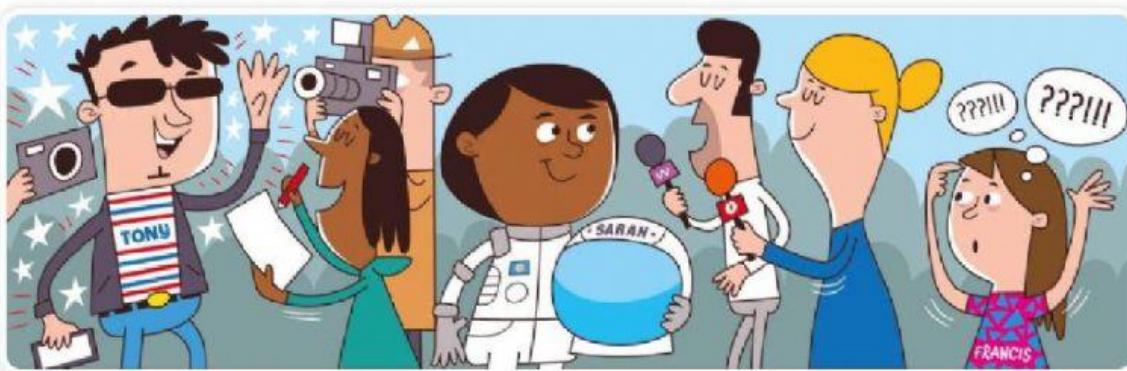
c) Tony's clothes are **more colorful** than Sarah's clothes,

but Francis' clothes are **the most colorful**.

2) Con làm trang 97 và 98 sách Workbook.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 2” để nghe bài.



Thứ 5
(24/03)

a) Sarah is **more famous** than Francis,

but Tony is **the most famous** person.

b) Francis is shorter than Tony and Sarah.

In fact, she's the **shortest** there.

c) Tony's clothes are **more colorful** than Sarah's clothes,

but Francis' clothes are **the most colorful**.

2) Con làm phiếu số 4 trên Liveworksheets. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

Thứ 6
(25/03)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 1” để nghe bài.

| long adjectives | comparative | superlative |
|-----------------|------------------|----------------------|
| 1) intelligent | more intelligent | the most intelligent |
| 2) traditional | more traditional | the most traditional |
| 3) famous | more famous | the most famous |
| 4) interesting | more interesting | the most interesting |
| 5) modern | more modern | the most modern |
| 6) expensive | more expensive | the most expensive |
| 7) colorful | more colorful | the most colorful |
| 8) difficult | more difficult | the most difficult |

2) Con làm phiếu số 5 + 6 trên Liveworksheet. <https://www.liveworksheets.com/worksheets/>

3) Hạn nộp bài nói của cô Chuyên gia.

~ THE END ~